Cầu Khaju

Quốc gia:  Iran

Vị trí: Sông [Zayanderud](https://en.wikipedia.org/wiki/Zayanderud) , [Isfahan](https://en.wikipedia.org/wiki/Isfahan) , [Iran](https://en.wikipedia.org/wiki/Iran)

Tọa độ:    [32,6368 ° N 51,6833 ° E](https://geohack.toolforge.org/geohack.php?pagename=Khaju_Bridge&params=32.6368_N_51.6833_E_region:IR-04_type:landmark_source:dewiki)

Đơn vị quản lý: Chính quyền địa phương

**Thông số kỹ thuật**

Kiểu cầu: [Cầu vòm](https://en.wikipedia.org/wiki/Arch_bridge) đá

Vật liệu: [Đá](https://en.wikipedia.org/wiki/Rock_(geology)) và [gạch](https://en.wikipedia.org/wiki/Brick" \o "Gạch)

Tổng chiều dài:  ‎ 137 m (449 feet)

Cao:  7,32 mét (24,0 feet)

Độ cao từ mực nước: ‎none

Các **cầu Khaju** ( [Ba Tư](https://en.wikipedia.org/wiki/Persian_language) : پل خواجو , *Pol-e Xāju* ) là một trong những di tích lịch sử [cây cầu](https://en.wikipedia.org/wiki/Bridge) trên [Zayanderud](https://en.wikipedia.org/wiki/Zayanderud" \o ") , con sông lớn nhất của [cao nguyên Iran](https://en.wikipedia.org/wiki/Iranian_Plateau) , trong [Isfahan](https://en.wikipedia.org/wiki/Isfahan" \o ") , [Iran](https://en.wikipedia.org/wiki/Iran) . Đóng vai trò vừa là cầu nối vừa là [đập](https://en.wikipedia.org/wiki/Weir" \o "Isfahan) dâng, nó liên kết khu phố Khaju ở bờ bắc với khu phố [Zoroastrian](https://en.wikipedia.org/wiki/Zoroastrianism" \o ") qua Zayanderud. Nó cũng phục vụ chức năng chính như một tòa nhà  và một nơi cho các cuộc họp công cộng.  Nó đã được mô tả là cây cầu tốt nhất của thành phố.  Các tên khác của cầu Khaju là: Cầu Shah, Baba Roknoddin, Hasan Abad, Shahi và Shiraz, lý do đặt tên cho cây cầu này là nó nằm ở khu phố Khaju của Isfahan. Cũng cần lưu ý rằng Khaju là sự biến dạng của từ thái giám (Khajeh), đó là do sự tôn trọng dành cho các cung nữ thời Safavid. Cầu Khaju được xây dựng ở cuối phố Kamal Ismail ở Isfahan.  Lăng mộ của [Arthur Pope](https://en.wikipedia.org/wiki/Arthur_Upham_Pope" \o "Arthur Upham Pope) và vợ của ông là Phyllis Ackerman nằm gần đó.

Ảnh có chứa bầu trời, ngoài trời, tàu, cây cầu

Mô tả được tạo tự động

Cầu Khaju được xây dựng vào khoảng năm 1650, dưới triều đại của [Abbas II](https://en.wikipedia.org/wiki/Abbas_II_of_Persia" \o ") , vị vua [Safavid](https://en.wikipedia.org/wiki/Safavid_dynasty" \o "Vương triều Safavid) ( [shah](https://en.wikipedia.org/wiki/Shah" \o "Shah) ) thứ bảy của Iran, trên nền của một cây cầu cũ hơn. Các chữ khắc hiện có cho thấy cây cầu đã được sửa chữa vào năm 1873. Có một gian hàng nằm ở trung tâm của cấu trúc, bên trong mà Abbas II đã từng ngồi, chiêm ngưỡng quang cảnh.  Ngày nay, tàn tích của một chiếc ghế đá là tất cả những gì còn lại của chiếc ghế của nhà vua.

Theo lời của [Arthur Pope](https://en.wikipedia.org/wiki/Arthur_Upham_Pope" \o "Arthur Upham Pope) và [Jean Chardin](https://en.wikipedia.org/wiki/Jean_Chardin" \o "Zayanderud) , Khaju là "tượng đài đỉnh cao của kiến ​​trúc cầu Ba Tư và là một trong những cây cầu thú vị nhất còn tồn tại ... nơi mà tổng thể có nhịp điệu và phẩm giá và kết hợp trong sự nhất quán, tiện ích, vẻ đẹp và giải trí hạnh phúc nhất . " Các nhà thơ của Isfahan đã viết những bài thơ tuyệt đẹp trên cây cầu Khajoo và trong những bài thơ này, họ ca ngợi vẻ đẹp của nó. Trong số những bài thơ này có bài thơ dài của Saeb Tabrizi mô tả một trong những ngày lễ kỷ niệm và ánh sáng bên cạnh cây cầu này. Theo các nhà sử học và học giả đã nghiên cứu về triều đại Safavid, mục tiêu của Shah Abbas II khi xây dựng Cầu Khajoo là nối hai quận Khajoo và Cổng Hassanabad với Takht-e Folad và Đường Shiraz. Khách du lịch đến Isfahan vào nhiều thời điểm khác nhau đã ca ngợi vẻ đẹp của Cầu Khajoo và coi đây là một trong những kiệt tác vĩnh cửu của kiến ​​trúc Hồi giáo và Iran.

Cây cầu có 23 vòm, dài 133 m và rộng 12 m. Ban đầu nó được trang trí bằng [gạch](https://en.wikipedia.org/wiki/Tile_art" \o "Nghệ thuật lát gạch) và tranh, và được phục vụ như một [quán trà](https://en.wikipedia.org/wiki/Teahouse" \o "Phòng trà) . Đường đi của cây cầu được làm bằng gạch và đá với 21 kênh dẫn vào và ra nhỏ hơn, rộng 7,5 m. Các mảnh đá được sử dụng trong cây cầu dài hơn 2 mét, và khoảng cách giữa mỗi kênh và đế trần là 21 mét.

Có một số [cửa cống](https://en.wikipedia.org/wiki/Sluice_gate" \o "Cửa cống) dưới các cổng tò vò, qua đó lưu lượng nước của [Zayanderud](https://en.wikipedia.org/wiki/Zayanderud" \o "Zayanderud) được điều tiết. Khi cống được đóng lại, mực nước sau cầu được nâng lên để tạo điều kiện tưới tiêu cho nhiều vườn cây ven sông phía thượng nguồn cầu. Ở tầng trên của cây cầu, lối đi trung tâm chính được sử dụng bởi ngựa và xe và các lối đi hình vòm ở hai bên dành cho người đi bộ. Các [gian hàng](https://en.wikipedia.org/wiki/Pavilion) hình bát giác ở trung tâm của cây cầu ở cả phía dưới và phía thượng lưu cung cấp các điểm thuận lợi cho các khung cảnh đáng chú ý. Tầng dưới của cây cầu có thể dành cho người đi bộ và vẫn là một nơi râm mát phổ biến để thư giãn.

Các kiến ​​trúc sư Iran đã nêu lên những lo ngại về thiệt hại gây ra cho cây cầu trong quá trình cải tạo "chương trình cải tiến" gần đây, trích dẫn, trong số các vấn đề khác, việc phá hủy nền ban đầu của cây cầu, những thay đổi được thực hiện đối với lòng sông và việc dỡ bỏ dòng chữ Safavid khối đá từ cây cầu.